

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**  
Độc lập - T do - Hạnh phúc

-----  
Bản án số: **87/2020/HS - ST**  
Ngày: 17 - 06 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :  
**1. Ông Nguyễn Anh Đức**  
**2. Ông Đinh Quang Huân**

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội**

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

**Ông Tô Xuân Tùng - KSV.**

Ngày 17 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/HSST ngày 22/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2020/QĐXXST - HS ngày 27/05/2020 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN NGỌC N**, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 8, xã K, L, P nay là Khu 8, xã P, L, Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Hữu T và bà Vương Thị Kim O, có vợ là H Thị Mỹ T và 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh, chỉ bản số 152 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**2. LÊ ĐÌNH M**, sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm 6, thôn H, Đ, Mỹ Đức, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lê Đình B (đã chết), con bà Nguyễn Thị T, có vợ là Nguyễn Thị T và 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh, chỉ bản số 151 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày

25/02/2020 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**3. TRỊNH VĂN S**, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ H, L, Y, Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trịnh Xuân C, con bà Đỗ Thị X; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh, chỉ bản số 150 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**4. NGUYỄN KHẮC H** (tên gọi khác: Tiên), sinh năm 1975; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 2/34 N, K, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Khắc H, con bà Nguyễn Tường V, có vợ là An Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh, chỉ bản số 260 lập ngày 22/4/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**5. TRIỆU VĂN T**, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Rừng C H, H, L; Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Triệu Văn V con bà Nông Thị A; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh, chỉ bản số 153 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày 28/02/2020 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ ngày 22/02/2020, tại làng nghề T, T, Th, Hà Nội, Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Ngọc S, Nguyễn Khắc H và Triệu Văn T rủ nhau đánh bạc sát phạt bằng hình thức đánh “Sâm” ăn tiền. Khi các đối tượng đồng ý chơi thì H lấy một bộ bài ở gốc cây gần nơi H đứng để cho các đối tượng dùng đánh bạc ngay tại vỉa hè đường làng nghề Triều Khúc. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bạc như sau: Ván đầu tiên thì ngẫu nhiên một người chia bài, từ ván sau thì người về nhất chia. Mỗi ván chơi thì chia cho 05 cửa ứng với 05 người chơi mỗi người 10 lá bài và người chia đánh trước, sau đó lần lượt theo chiều kim đồng hồ, người đi sau sẽ lần lượt chặn bài người đi trước bằng quân bài/bộ bài lớn hơn quân bài/bộ bài mà người đi trước đánh. Khi chơi các đối tượng quy ước số tiền thắng thua là 10.000 đồng/1 lá bài. Người nào không đánh được lá bài nào trên tay thì phải trả 200.000 đồng cho người nhất ván đó. Trong ván, người nào có tứ quý (04 lá bài cùng số) bắt được người đánh lá bài 2 thì ăn 200.000 đồng của người đánh lá bài 2. Nếu người nào lên bài được 4 lá bài 2 (tứ quý 2) hoặc có 05 cặp lá bài thì thắng luôn của những người còn lại số tiền

200.000 đồng/01 người và ván bài đó kết thúc ngay. Nếu lên bài và báo “sâm” (nghĩa là sẽ đánh được hết số lá bài trong tay liên tiếp) thì thắng của những người chơi còn lại 200.000 đồng/01 người. Còn nếu bị một trong những người chơi khác bắt sâm thì phải trả cho người bắt sâm số tiền là 1.600.000 đồng.

Các đối tượng đánh sâm đến hồi 15h cùng ngày thì bị Tổ công tác của Đội điều tra hình sự - Công an huyện Thanh Trì phối hợp với Công an xã Tân Triều phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ dưới chiếu bạc gồm: 9.000.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài. Thu giữ trên người Nguyễn Ngọc N 23.000.000 đồng và thu giữ trên người Lê Đình M 3.500.000 đồng. Khi Tổ công tác bắt giữ các đối tượng thì Nguyễn Khắc H bỏ chạy, đến ngày 24/02/2020 H đến cơ quan công an làm việc theo giấy triệu tập và khai nhận về hành vi đánh bạc của mình.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên và số tiền từng đối tượng dùng vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Ngọc N mang theo 26.500.000 đồng và dùng 3.500.000 đồng để đánh bạc, số tiền thu trên người N là 23.000.000 đồng N không dùng để đánh bạc, khi bị bắt N đang thua khoảng 3.200.000 đồng; Lê Đình M mang theo 2.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt M đang thắng khoảng 4.500.000 đồng, trong quá trình chơi M đã cắt đi 3.500.000 đồng, cơ quan công an đã thu giữ số tiền này trên người M; Trịnh Văn S mang theo số tiền khoảng 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt S đang bị thua khoảng 300.000 đồng; Nguyễn Khắc H mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H đang thắng khoảng 700.000 đồng và bỏ lại trên chiếu bạc 1.700.000 đồng; Triệu Văn T mang theo số tiền 920.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt T đang bị thua hết số tiền mang theo. Lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau, phù hợp với các tang, vật chứng cơ quan công an đã thu giữ.

Đối với số tiền 23.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc N, quá trình điều tra xác định đây là số tiền N không dùng để đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trả lại cho N số tiền này.

Bản cáo trạng số 80/CT - VKSTT ngày 18/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố các bị can Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Văn S, Nguyễn Khắc H, Triệu Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

#### **Tại phiên toà:**

\* Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội truy tố đối với các bị cáo là đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình của các bị cáo gặp nhiều khó khăn.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, nhân thân, vai trò các bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo N cho UBND xã Phùng Nguyên, Lâm Thao, Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Xử phạt bị cáo Lê Đình M từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo M cho UBND xã Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Xử phạt bị cáo Trịnh Văn S từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo S cho UBND xã Lý Thường Kiệt, Yên Mỹ, Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung các bị cáo N, M, S mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015: Áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Khắc H và Triệu Văn T. Phạt mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài do các bị cáo dùng để đánh bạc. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.500.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố đối với các bị cáo. Xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ ngày 22/02/2020, tại khu vực vỉa hè đường làng nghề Triều Khúc, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội, Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Văn S, Nguyễn Khắc H, Triệu Văn T đã đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “sâm”. Đến 15h cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị

Tổ công tác của Đội điều tra hình sự - Công an huyện Thanh Trì phối hợp với Công an xã Tân Triều bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài và số tiền 35.500.000 đồng, trong đó số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 12.500.000 đồng (số tiền 23.000.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Ngọc N nhưng N không dùng để đánh bạc).

Hành vi của các bị cáo sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh sâm đã phạm vào tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại cáo trạng là có căn cứ pháp lý.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do háms lợi và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm nếp sống văn minh làm ảnh hưởng đến trật T an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên các bị cáo trong vụ án đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo đều nhất thời nảy sinh ý định sát phạt nhau bằng đánh sâm nên rủ nhau đánh bạc ngay tại vỉa hè đường làng nghề Triều Khúc, khi đánh bạc không có người cảnh giới, thu tiền hồ nên là đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo được xác định theo số tiền mỗi bị cáo dùng để đánh bạc: Bị cáo N có vai trò cao nhất, sau đó lần lượt đến các bị cáo M, S, H, T.

[5] Về nhân thân các bị cáo: Tất cả các bị cáo trong vụ án nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng ».

Các bị cáo phạm tội đánh bạc, hành vi mang tính chất tư lợi nên phạt bổ sung N, M, S mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Đối với các

bị cáo H, T có căn cứ để áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý như sau :

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài do các bị cáo sử dụng để đánh bạc không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 12.500.000 đồng thu giữ của các bị cáo trên chiếu bạc là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTW Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét, đánh giá toàn diện về hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, đều có nhân thân tốt, có nơi làm việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội. Đối với các bị cáo N, M, S cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục để các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Đối với các bị cáo H, T có số tiền đánh bạc nhỏ (từ 1.000.000 đồng trở xuống), chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo: Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Văn S, Nguyễn Khắc H, Triệu Văn T phạm tội «Đánh bạc».

**2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Văn S:**

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc N 24 (hai mươi tư) tháng** cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 03 ngày (từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 23 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo N cho UBND xã Phùng Nguyên, Lâm Thao, Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo **Lê Đình M 18 (mười tám) tháng** cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 03 ngày (từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo M cho UBND xã Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn S 15 (mười lăm) tháng** cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 03 ngày (từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo S cho UBND xã Lý Thường Kiệt, Yên Mỹ, Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Lê Đình M, Trịnh Văn S mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

***Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Khắc H, Triệu Văn T:***

- Phạt bị cáo **Nguyễn Khắc H 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng** sung công quỹ nhà nước.

- Phạt bị cáo **Triệu Văn T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng** sung công quỹ nhà nước.

**3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài do các bị cáo sử dụng để đánh bạc hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2020.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.500.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc hiện đang lưu giữ trong tài khoản của Chi cục thi hành án

dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo ủy nhiệm chi số 23 ngày 05/05/2020 của Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Các bị cáo.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nguyễn Văn Chương***